

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM NÔNG
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2021/HS-ST
Ngày 12-01-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM NÔNG, TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hứa Quang Thông

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Thanh Hùng
- Ông Huỳnh Trung Thảo

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Nhân, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Lê Kim Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 51/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2020 đối với:

- Các bị cáo:

1. Bị cáo Nguyễn Châu G, sinh năm 2001; tên gọi khác: Không; nơi sinh: Tỉnh An Giang; nơi cư trú: ấp S, xã V, huyện T, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo Hòa Hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1980 và bà Châu Mỹ T, sinh năm 1981; tiền án: Không; tiền sự: Không; tạm giữ: Ngày 27/9/2020; tạm giam: Ngày 03/10/2020.

Bị cáo hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T và có mặt tại phiên tòa.

2. Bị cáo Vương Thành C, sinh năm 1989; tên gọi khác: Mỹ; nơi sinh: Tỉnh Bình Dương; nơi cư trú: khu phố B, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Phụ giúp gia đình; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vương Minh C, sinh năm 1968 (chết) và bà L, sinh năm 1970; có vợ Nguyễn Thị V, sinh năm 1993 và có

02 người con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2018; Nhân thân: Ngày 17/6/2009 bị Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 10 năm tù về tội “Giết người”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/11/2016 và thực hiện đóng án phí và bồi thường dân sự xong (theo giấy xác nhận số 871/GXN-CTHA ngày 06/10/2011 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương); tiền án: Không; tiền sự: Không; tạm giữ: Ngày 27/9/2020; tạm giam: Ngày 03/10/2020.

Bị cáo hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T và có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hai:** Nguyễn Thanh V, sinh năm 1973 (có đơn xin vắng mặt)
Địa chỉ: ấp T, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 26 tháng 9 năm 2020, Vương Thành C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUS, biển số 61D2 – 043.52 chở Nguyễn Châu G đi từ tỉnh An Giang đến tỉnh Bình Dương để về nhà C. Trên đường đi, G nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nên nói với C, và được C đồng ý. Trên đường đi về, C điều khiển xe đến gần cầu Ô Sáu, thuộc ấp T, xã P, G kêu rẽ phải hướng đi xã B, huyện T, đến đoạn qua cầu Ô Sáu được khoảng 100 mét, G quan sát thấy nhà ông Nguyễn Thanh V đang khóa cửa bên ngoài, G kêu C quay xe lại và chạy về hướng cầu Ô Sáu, dừng xe cách nhà của ông V khoảng 20 mét, C đứng canh giới, còn G đi vào tìm tài sản để trộm. Lúc này, G lén lút vào nhà ông V quan sát thấy xe mô tô biển số 66N1 – 314.84, nhãn hiệu YAMAHA, loại EXCITER màu xanh có gắn chìa khóa sẵn trên xe để gần khu vực nhà bếp, G lấy xe điều khiển đi về hướng tỉnh Bình Dương, còn C điều khiển xe SIRIUS cùng đi theo sau G.

Do sợ bị phát hiện nên C và G điều khiển hai xe mô tô nói trên rẽ vào đường nhỏ thuộc ấp H, xã N, huyện H, thành phố Hồ Chí Minh để hoán đổi hai biển số xe với nhau. Khi G đang gắn hai biển số xe vào hai xe mô tô thì bị lực lượng Công an xã N tuần tra nghi vấn nên mời về trụ sở để làm việc. Tại đây, G và C thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Công an huyện H, thành phố Hồ Chí Minh chuyển toàn bộ hồ sơ, tang vật đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T xử lý theo thẩm quyền.

Tang vật thu giữ đã xử lý gồm: 01 xe mô tô biển số 66N1-134.84, nhãn hiệu YAMAHA, loại EXCITER của ông Nguyễn Thanh V đứng tên chủ sở hữu. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã trao trả cho bị hại xong.

Tang vật thu giữ chưa xử lý gồm: 01 xe mô tô biển số 61D2-043.52, số máy E32VE024652, số khung RLCUE3740KY011152, nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUS, màu cam – đen của Vương Thành C.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 41/BKLĐG, ngày 29/9/2020 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tam Nông, kết luận: 01 xe mô tô biển số 66N1-314.84, nhãn hiệu YAMAHA, loại EXCITER, màu xanh – bạc - đen trị giá 24.500.000đồng. .

Tại Cáo trạng số: 53/CT-VKS-TN ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố các bị cáo Nguyễn Châu G và Vương Thành C phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên phân tích các tình tiết cấu thành tội phạm và khẳng định cáo trạng đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 17; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Nguyễn Châu G, phạm tội "Trộm cắp tài sản" mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 17; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Vương Thành C, phạm tội "Trộm cắp tài sản" mức án từ 09 tháng đến 01 năm tù.

Tình tiết tăng nặng: Không.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng. Về trách nhiệm dân sự và vật chứng: Giữ nguyên theo Cáo trạng. Riêng đối với chiếc xe 01 mô tô biển số 61D2-043.52, số máy E32VE024652, số khung RLCUE3740KY011152, nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUS, màu cam – đen của Vương Thành C đã dùng thực hiện hành vi phạm tội phải tịch thu nộp ngân sách Nhà nước, nhưng chưa rõ nguồn gốc, xuất xứ nên đề nghị giao cho Công an huyện T, tỉnh Đồng Tháp tiếp tục quản lý và xử lý theo quy định pháp luật.

- Bị cáo Nguyễn Châu G khai: Thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội “Trộm cắp tài sản” như nội dung cáo trạng đã truy tố và luận tội của Kiểm sát viên. Bị cáo không tham gia tranh luận, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Bị cáo Vương Thành C khai: Thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội “Trộm cắp tài sản” như nội dung cáo trạng đã truy tố và luận tội của Kiểm sát viên. Bị

cáo không tham gia tranh luận, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ sau: Bản kết luận định giá tài sản số 41/BKLDG ngày 29/9/2020 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong tố tụng hình sự huyện T; Biên bản khám nghiệm hiện trường và Sơ đồ hiện trường ngày 27/9/2020 của Công an huyện T; Bản tự khai cùng ngày 26/9/2020 của bị cáo ; Lời khai bị hại, cùng toàn bộ chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng hơn 10 giờ 30 phút, ngày 26 tháng 9 năm 2020, G rủ C tìm tài sản trộm, C đồng ý. Sau đó C cảnh giới cho G đi vào nhà của ông Nguyễn Thanh lên lút lấy trộm 01 xe mô tô biển số 66N1-314.84, nhãn hiệu YAMAHA, loại EXCITER, màu xanh – bạc – đen của ông Việt, giá trị xe mô tô trên là 24.500.000đồng.

Giữa các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội là đồng phạm; không thuộc dạng phạm tội có tổ chức mà chỉ là đồng phạm giản đơn, khi thống nhất ý chí thì cùng nhau thực hiện phạm tội chứ không có sự sắp xếp, phân công cụ thể, rõ ràng vai trò trước khi phạm tội. Cụ thể trong vụ án này vai trò của từng bị cáo như sau:

Bị cáo Nguyễn Châu G thực hiện với vai trò chính, là người chủ động rủ bị cáo Công phạm tội, sau đó là người trực tiếp đi vào nhà lấy trộm 01 xe mô tô 66N1-314.84, nhãn hiệu YAMAHA, loại EXCITER, màu xanh – bạc – đen của ông Việt.

Bị cáo Vương Thành C thực hiện với vai trò giúp sức tích cực. Sau khi được bị cáo G rủ thực hiện hành vi phạm tội, không những không can ngăn mà còn đồng ý thực hiện cùng và cảnh giới để bị cáo G thực hiện hoàn thành hành vi phạm tội.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác, gây mất ổn định an ninh trật tự ở địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 và khoản 1 Điều 17 của Bộ luật Hình sự mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, mức hình phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[3] Hình phạt bổ sung: Xét thấy, bản thân bị cáo G làm thuê và bị cáo C phụ giúp gia đình thu nhập không ổn định nên không áp dụng.

[4] Quyền sở hữu tài sản hợp pháp của mỗi người được pháp luật thừa nhận và bảo vệ, bất kỳ ai xâm phạm đến tài sản của người khác trái pháp luật sẽ bị trừng trị. Tình hình tội phạm về trộm cắp tài sản và hậu quả gây mất an ninh trật tự xã hội hiện nay, gây phần nộ trong quần chúng nhân dân. Bản thân các bị cáo có đủ năng lực hành vi nhận thức được điều này nhưng vì lười lao động muốn có tiền tiêu xài mà các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội nhằm phục vụ cho lợi ích cá nhân. Qua đó, thấy được ý thức xem thường pháp luật của các bị cáo nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tương xứng với nhân thân, tính chất và mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo.

Tại phiên tòa,

Bị cáo G thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt nên được xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt theo quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình Sự.

Bị cáo C thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt nên được xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình Sự.

Tình tiết tăng nặng đối với bị cáo : Không có.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị mất trộm, không có yêu cầu gì khác nên không xem xét.

[6] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 xe mô tô biển số 66N1-134.84, nhãn hiệu YAMAHA, loại EXCITER của ông Nguyễn Thanh V đứng tên chủ sở hữu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã trao trả cho ông Việt xong nên không xem xét.

-Đối với xe mô tô biển số 61D2-043.52, số máy E32VE024652, số khung RLCUE3740KY011152, nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUS, màu cam – đen, Vương Thành C khai nhận mua của người thanh niên không biết tên, địa chỉ cụ thể với giá 16.500.000đồng ở Lái Thiêu, tỉnh Bình Dương đã làm mất giấy tờ mua bán và giấy đăng ký xe. Nhận thấy xe mô tô trên là phương tiện dùng vào việc phạm tội, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành trưng cầu giám định và yêu cầu tra cứu chủ sở hữu. Tại Kết luận giám định số 1047/KL-KTHS, ngày 12/11/2020 của Phòng Kỹ

thuật hình sự, Công an tỉnh Đồng Tháp, kết luận: xe mô tô, màu cam - đen, nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUS, không có biển số gửi đến giám định có số, ký tự khung và máy đều không bị thay đổi, cụ thể số, ký tự máy: E32VE024652, số, ký tự khung: RLCUE3740KY011152. Tại Phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 23/11/2020 của Phòng Cảnh sát giao thông, Công an tỉnh Đồng Tháp xác định không tìm thấy dữ liệu tra cứu đối với xe có số khung và số máy nêu trên. Do đó xe mô tô nêu trên chưa rõ nguồn gốc, xuất xứ nên chưa có căn cứ xác định là tài sản của bị cáo C. Vì vậy, xét thấy giao cho Công an huyện T, tỉnh Đồng Tháp tiếp tục quản lý và xử lý theo quy định pháp luật là phù hợp theo Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] *Về án phí*: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; khoản 1 Điều 17; Điều 38; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Châu G phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Châu G 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 27 tháng 9 năm 2020.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 173; khoản 1 Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Vương Thành C phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Vương Thành C 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 27 tháng 9 năm 2020.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Giao Công an huyện T, tỉnh Đồng Tháp tiếp tục quản lý và xử lý theo quy định pháp luật: 01 (một) xe mô tô biển số 61D2-043.52, số máy E32VE024652, số khung RLCUE3740KY011152, nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUS, màu cam – đen

(Vật chứng nêu trên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp đang quản lý).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Châu G phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Vương Thành C phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện T;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện T;
- Cơ quan THAHS Công an huyện T;
- Nhà tạm giữ Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Hứa Quang Thông